

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư
về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng
trong khu vực kinh tế tư nhân**

Thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 19/8/2026 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân (viết tắt là *Chỉ thị số 12-CT/TW*) gắn với thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, giai đoạn 2026-2030 (viết tắt là *Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy*) và Kế hoạch số 79-KH/TU, ngày 20/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 58-KL/TW, ngày 26/6/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới (viết tắt là *Kế hoạch số 79-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/TW; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, doanh nhân, chủ doanh nghiệp và người lao động về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân.

2. Cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 12-CT/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Điện Biên; gắn với thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 79-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chủ trương, quy định, hướng dẫn có liên quan của Trung ương, của tỉnh; tập trung giải quyết những vấn đề đặc thù của doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, doanh nghiệp hoạt động trên nhiều địa bàn, có lao động phân tán, làm việc theo ca, kíp, thường xuyên biến động và doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên.

3. Thường xuyên rà soát, cập nhật, nắm chắc tình hình doanh nghiệp, tổ chức đảng, đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân; phân loại cụ thể từng nhóm doanh

nghiệp để xác định đúng trách nhiệm, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện. Việc tạo nguồn, phát triển đảng viên phải coi trọng chất lượng, động cơ phấn đấu đúng đắn, tính tự giác, tự nguyện.

4. Phân công nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc “sáu rõ, một xuyên suốt”: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền và một nhiệm vụ - một đầu mối xuyên suốt. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng theo hướng phù hợp loại hình, thiết thực, hiệu quả; không hành chính hóa, không làm phát sinh thủ tục, văn bản, cuộc họp không cần thiết, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của doanh nghiệp.

5. Kế hoạch được triển khai trong toàn Đảng bộ tỉnh, tập trung vào các doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, chủ doanh nghiệp, doanh nhân, cán bộ quản lý, đảng viên và người lao động có liên quan.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, tạo chuyển biến trong nhận thức và thống nhất trong hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nhân, chủ doanh nghiệp và người lao động về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân và ý nghĩa của công tác xây dựng Đảng đối với sự phát triển của doanh nghiệp.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp; tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, người lao động nắm rõ điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục kết nạp đảng viên, việc thành lập và nguyên tắc hoạt động của tổ chức đảng trong doanh nghiệp; làm rõ lợi ích của việc xây dựng Đảng, phát triển đảng viên đối với doanh nghiệp, người lao động và sự phát triển của kinh tế tư nhân.

Tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với doanh nghiệp; kịp thời cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe, tổng hợp, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp và người lao động. Chú trọng phát triển, biểu dương, nhân rộng các mô hình tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân hoạt động hiệu quả; những doanh nhân, đảng viên tiêu biểu, có cách làm đổi mới, sáng tạo.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức đảng trong doanh nghiệp phù hợp với mô hình tổ chức đảng trong giai đoạn mới, quy mô, loại hình, địa bàn và đặc điểm sản xuất, kinh doanh theo Nghị quyết số 07-NQ/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 79-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phát huy thực chất vai trò hạt nhân chính trị, cầu nối giữa doanh nghiệp, người lao động với cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hình thức sinh hoạt theo hướng thiết thực, hiệu quả, hấp dẫn; nội dung sinh hoạt gắn công tác xây dựng Đảng với chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động, năng suất, chất lượng, hiệu quả, an toàn lao động, quan hệ lao động, văn hóa doanh nghiệp, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trách nhiệm xã hội. Kết hợp linh hoạt hình thức sinh hoạt trực tiếp và trực tuyến theo quy định, phù hợp với doanh nghiệp hoạt động theo ca, kíp, nhiều địa bàn hoặc lao động thường xuyên biến động.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư chi bộ có bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, am hiểu doanh nghiệp, có uy tín với người lao động và chủ doanh nghiệp; lựa chọn, bồi dưỡng, khuyến khích chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý, người lao động có uy tín, năng lực, phẩm chất chính trị, đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy và các hoạt động của tổ chức đảng. Kịp thời củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động đối với tổ chức đảng hoạt động hình thức, hiệu quả thấp.

3. Rà soát, phân loại doanh nghiệp và xây dựng lộ trình phát triển tổ chức đảng

Tổ chức rà soát, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp, đối chiếu với dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên; xác định rõ cấp ủy chịu trách nhiệm theo dõi từng tổ chức đảng trong doanh nghiệp, từng địa bàn; thường xuyên cập nhật biến động về doanh nghiệp, lao động, tổ chức đảng và đảng viên để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Phân loại doanh nghiệp theo các nhóm: Doanh nghiệp đã có tổ chức đảng; doanh nghiệp đã đủ điều kiện nhưng chưa thành lập tổ chức đảng; doanh nghiệp đã có đảng viên nhưng chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức đảng; doanh nghiệp chưa có đảng viên nhưng hoạt động ổn định, có tiềm năng tạo nguồn; doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, ít lao động hoặc lao động thường xuyên biến động. Đối với từng nhóm phải xác định rõ cấp ủy, đảng viên phụ trách, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình cụ thể thực hiện.

Hàng năm, các cấp ủy trực tiếp quản lý xây dựng danh mục doanh nghiệp trọng điểm và kế hoạch phát triển tổ chức đảng, đảng viên cụ thể, phấn đấu hoàn thành mục tiêu thành lập 25 tổ chức đảng trong doanh nghiệp; ưu tiên doanh nghiệp hoạt động ổn định, sử dụng nhiều lao động, có tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên hoặc

có lực lượng lao động trẻ, cán bộ quản lý, kỹ sư, chuyên gia, người lao động tiêu biểu. Việc xác định doanh nghiệp trọng điểm chỉ nhằm ưu tiên khảo sát, tạo nguồn, không thay thế tiêu chuẩn, điều kiện thành lập tổ chức đảng theo quy định.

4. Đổi mới mạnh mẽ công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên

Tập trung công tác phát hiện, tạo nguồn, bồi dưỡng và phát triển đảng viên theo hướng lấy chất lượng, động cơ phấn đấu đúng đắn, phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực nghề nghiệp, uy tín và khả năng cống hiến làm trọng tâm; không chạy theo số lượng, không hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp vào Đảng, không phát triển đảng viên bằng mệnh lệnh hành chính.

Chú trọng tạo nguồn trong chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý, công nhân, người lao động có thành tích xuất sắc; đội ngũ trí thức, kỹ sư, chuyên gia, nhà khoa học; doanh nhân tiêu biểu, doanh nhân trẻ; cá nhân có thành tích trong nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo; công dân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; người có uy tín, có ảnh hưởng tích cực trong tập thể lao động, cộng đồng doanh nghiệp và xã hội.

Rà soát, cập nhật, đổi mới chương trình, nội dung, hình thức bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng phù hợp với thời gian làm việc và đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp; thực hiện trên nền tảng số ở nơi đủ điều kiện, bảo đảm thuận tiện, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

5. Xây dựng hình ảnh người đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân thời kỳ mới

Xây dựng đội ngũ đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, khát vọng cống hiến; tiên phong, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; liêm chính, giỏi chuyên môn, có năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc cao.

Đảng viên phải gương mẫu trong lao động, sản xuất, kinh doanh; chú trọng đạo đức kinh doanh, thượng tôn pháp luật, tinh thần hợp tác và trách nhiệm xã hội; đi đầu trong làm chủ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp; có uy tín trong doanh nghiệp và được quần chúng tin tưởng, noi theo. Thường xuyên phát hiện, biểu dương, tuyên truyền, tôn vinh và nhân rộng những đảng viên, doanh nhân tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng ở khu vực kinh tế tư nhân

Từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tập trung về tổ chức đảng, đảng

viên trong khu vực kinh tế tư nhân, bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ, khai thác hiệu quả theo quy định, nền tảng và hướng dẫn của Trung ương; quản lý xuyên suốt quá trình phát hiện nguồn, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú, kết nạp, quản lý đảng viên và chuyển sinh hoạt đảng.

Thực hiện nguyên tắc “nhập một lần, khai thác nhiều lần”; không yêu cầu doanh nghiệp, tổ chức đảng, đảng viên cung cấp lại thông tin đã có trong hệ thống. Xây dựng, cập nhật bản đồ số về tổ chức đảng, đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân, phục vụ xác định địa bàn, doanh nghiệp trọng điểm, doanh nghiệp đủ điều kiện hoặc có tiềm năng thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội.

Việc xây dựng, quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu phải bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng mục đích, an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác xây dựng Đảng khu vực kinh tế tư nhân

Tăng cường phối hợp giữa cấp ủy, tổ chức đảng với Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội trong phát hiện, tập hợp, giáo dục, bồi dưỡng đoàn viên, hội viên, quần chúng ưu tú là công nhân, người lao động, cán bộ quản lý, chủ doanh nghiệp có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực và uy tín, đủ tiêu chuẩn, điều kiện để giới thiệu cho tổ chức đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tổ chức, sản xuất, kinh doanh và quan hệ lao động; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; chủ động nắm tình hình, kịp thời phản ánh, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết khó khăn, vướng mắc.

Ở nơi chưa có tổ chức đảng, phát huy vai trò của tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức phù hợp trong tập hợp người lao động, tạo nguồn, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú, từng bước chuẩn bị điều kiện thành lập tổ chức đảng khi đủ điều kiện.

8. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp để thành lập, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng

Rà soát, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa cấp ủy, tổ chức đảng với chủ doanh nghiệp, hội đồng quản trị, ban lãnh đạo doanh nghiệp trên cơ sở tôn trọng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên; bảo đảm tổ chức đảng phát huy tốt vai trò hạt nhân chính trị, đồng hành, phối hợp cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phát huy dân chủ, ổn định quan hệ lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Rà soát các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh; kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những nội dung còn bất cập về mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phương thức hoạt động, tổ chức, cán bộ, nguồn lực và điều kiện hoạt động của tổ chức đảng trong doanh nghiệp; khuyến khích, động viên, biểu dương doanh nghiệp, doanh nhân tích cực tạo điều kiện cho công tác xây dựng Đảng.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện

Đưa nội dung xây dựng tổ chức đảng, tạo nguồn, phát triển, quản lý và nâng cao chất lượng đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp. Tập trung kiểm tra, giám sát chất lượng sinh hoạt, chất lượng tạo nguồn, phát triển đảng viên, việc bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, động cơ phấn đấu; việc khắc phục tình trạng hành chính hóa, hình thức trong hoạt động của tổ chức đảng.

Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm vi phạm, nhất là việc lợi dụng danh nghĩa tổ chức đảng, chức vụ, quyền hạn của đảng viên để can thiệp trái quy định, không đúng thẩm quyền vào hoạt động quản trị, điều hành, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Kết hợp kiểm tra, giám sát với hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả; kết hợp chặt chẽ phát triển đảng viên với quản lý, giáo dục, rèn luyện, kiểm tra, giám sát và sàng lọc đảng viên.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Là cơ quan thường trực, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì hướng dẫn rà soát, phân loại doanh nghiệp theo tình hình tổ chức đảng, đảng viên; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, thành lập và nâng cao chất lượng tổ chức đảng. Chủ trì xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân theo quy định; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền; tham mưu sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo của Trung ương.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chủ trì tham mưu công tác quán triệt, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức; hướng dẫn nội dung, tài liệu tuyên truyền phù hợp với chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý, người lao động; phối hợp chỉ đạo việc tổ chức bồi dưỡng nhận thức về Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng mô hình tổ chức đảng, đảng viên, doanh nhân tiêu biểu trong khu vực kinh tế tư nhân.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đưa nội dung thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch này vào chương trình kiểm tra, giám sát; hướng dẫn ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm theo quy định.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan nhà nước có liên quan phối hợp cung cấp, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp; tạo điều kiện để cấp ủy, tổ chức đảng tiếp cận, nắm tình hình doanh nghiệp, người lao động theo quy định. Chỉ đạo rà soát, xử lý hoặc đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và điều kiện hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp theo thẩm quyền.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh

Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, nhất là Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn tăng cường phát triển đoàn viên, hội viên; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động trong doanh nghiệp; phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng; phát huy vai trò nòng cốt của Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng trong tạo nguồn, phát triển đảng viên và chuẩn bị điều kiện thành lập tổ chức đảng.

6. Văn phòng Tỉnh ủy

Phối hợp bảo đảm điều kiện hạ tầng, công nghệ thông tin, an toàn, an ninh thông tin và chế độ thông tin, báo cáo; phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong kết nối, khai thác dữ liệu và triển khai các nền tảng số phục vụ công tác xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế tư nhân theo quy định.

7. Các đảng ủy xã, phường; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai Kế hoạch; chịu trách nhiệm rà soát, nắm chắc tình hình doanh nghiệp, tổ chức đảng, đảng viên; xây dựng danh mục doanh nghiệp theo từng nhóm và kế hoạch phát triển tổ chức đảng, đảng viên hằng năm. Tăng cường tiếp xúc, phối hợp với doanh nghiệp; phân công cấp ủy viên, đảng viên trực tiếp phụ trách, theo dõi doanh nghiệp có đảng viên hoặc có tiềm năng phát triển đảng viên; thực hiện hoặc đề xuất việc thành lập, chuyển giao, củng cố tổ chức đảng theo đúng thẩm quyền và quy định.

8. Chế độ báo cáo

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện

hàng năm (**trước ngày 20/12**) về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để tổng hợp, theo dõi, chỉ đạo (riêng báo cáo hàng tháng, hàng quý thực hiện cùng báo cáo chung kết quả công tác theo mẫu); kịp thời báo cáo vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền. Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch này theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban hành kèm theo Kế hoạch này Phụ lục I - Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 và Phụ lục II - Phân công nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Kế hoạch.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (*để báo cáo*);
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (*để báo cáo*);
- Các đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Mùa A Vắng

**PHỤ LỤC I****MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2030**

(Kèm theo Kế hoạch số 96-KH/TU ngày 27/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Thời gian	Căn cứ, ghi chú
1	100% cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực tiếp liên quan được quán triệt, triển khai Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Quý IV/2026 và thường xuyên	Chỉ thị số 12-CT/TW
2	Rà soát, chuẩn hóa, phân loại danh sách doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo tình hình tổ chức đảng, đảng viên; cập nhật thường xuyên sau khi chuẩn hóa.	Quý IV/2026 (rà soát, chuẩn hóa); hằng năm cập nhật thường xuyên	Chỉ thị số 12-CT/TW
3	Thành lập 100% tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân khi đủ điều kiện thành lập theo quy định.	Thường xuyên	Chỉ thị số 12-CT/TW
4	Hằng năm phấn đấu thành lập mới ít nhất 05 tổ chức đảng trong doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 07-NQ/TU.	Thường xuyên	Kế hoạch số 79-KH/TU; Nghị quyết số 07-NQ/TU
5	100% tổ chức đảng trong khu vực kinh tế tư nhân ban hành, rà soát, bổ sung quy chế làm việc, quy chế phối hợp theo quy định; duy trì nền nếp, nâng cao chất lượng sinh hoạt.	Thường xuyên	Kế hoạch số 79-KH/TU

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Thời gian	Căn cứ, ghi chú
6	Hàng năm phần đầu có từ 90% trở lên tổ chức đảng, đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; phần đầu từ 75% trở lên tổ chức cơ sở đảng đã triển khai mô hình đạt tiêu chí “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ trực thuộc cơ sở bốn tốt”.	Hàng năm	Kế hoạch số 79-KH/TU
7	100% bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên trong các tổ chức đảng khu vực kinh tế tư nhân được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng phù hợp với vị trí, nhiệm vụ và đặc thù doanh nghiệp.	Thường xuyên	Kế hoạch số 79-KH/TU
8	100% đảng viên đang công tác trong khu vực kinh tế tư nhân được phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp điều kiện thực tế và chức trách, gắn với nguyên tắc “sáu rõ, một xuyên suốt”.	Thường xuyên	Kế hoạch số 79-KH/TU
9	Từng bước xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu và bản đồ số về tổ chức đảng, đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân; thực hiện nguyên tắc “nhập một lần, khai thác nhiều lần”, kết nối với các nền tảng số của Đảng theo quy định và lộ trình của Trung ương, của tỉnh.	Theo lộ trình đến năm 2030	Chỉ thị số 12-CT/TW; Kế hoạch số 79-KH/TU

PHỤ LỤC II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 91/KH/TU, ngày 27/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Nhiệm vụ/đầu việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
1	Quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xây dựng nội dung, tài liệu tuyên truyền phù hợp đặc thù doanh nghiệp.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc; cơ quan, đơn vị liên quan	Tài liệu/đề cương; hội nghị quán triệt; báo cáo kết quả	Quý IV/2026; thường xuyên
2	Chuẩn hóa danh sách doanh nghiệp theo tình trạng hoạt động, ngành nghề, địa bàn và thông tin quản lý nhà nước phục vụ rà soát công tác xây dựng Đảng.	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các đảng ủy xã, phường; cơ quan quản lý nhà nước liên quan	Cơ sở dữ liệu/danh sách doanh nghiệp được chuẩn hóa	Quý IV/2026; cập nhật thường xuyên
3	Đối chiếu, rà soát tình hình tổ chức đảng, đảng viên; phân loại doanh nghiệp theo các nhóm để xác định trách nhiệm, lộ trình, giải pháp.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh; các đảng ủy trực thuộc	Danh sách doanh nghiệp theo nhóm; danh mục doanh nghiệp trọng điểm; báo cáo rà soát	Quý IV/2026; rà soát hằng năm
4	Xây dựng kế hoạch, lộ trình đối với từng doanh nghiệp đủ điều kiện hoặc có tiềm năng thành lập tổ chức đảng; phân công cấp ủy viên, đảng viên phụ trách theo dõi, hỗ trợ.	Các cấp ủy trực tiếp quản lý	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; cơ quan, tổ chức liên quan	Kế hoạch/lộ trình; danh sách phân công	Quý I hằng năm
5	Hướng dẫn, xem xét thành lập tổ chức đảng tại doanh nghiệp đủ điều kiện; phấn đấu hằng năm thành lập mới ít nhất 05 tổ chức đảng trong doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân.	Các cấp ủy có thẩm quyền	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; cơ quan, đơn vị liên quan	Hồ sơ, quyết định thành lập; báo cáo kết quả	Thường xuyên, giai đoạn 2026-2030

STT	Nhiệm vụ/đầu việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
6	Xây dựng danh sách nguồn; bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp, chú trọng chủ doanh nghiệp, cán bộ quản lý, công nhân, lao động, trí thức, kỹ sư, chuyên gia, nhân lực trẻ tiêu biểu.	Các cấp ủy trực tiếp quản lý	các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Danh sách nguồn; kế hoạch bồi dưỡng; hồ sơ kết nạp đủ điều kiện	Hằng năm
7	Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên trong khu vực kinh tế tư nhân.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh; các đảng ủy trực thuộc	Chương trình/lớp bồi dưỡng; báo cáo kết quả	Hằng năm
8	Hướng dẫn, nhân rộng mô hình đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt phù hợp với doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, lao động phân tán, làm việc theo ca, kíp, đa địa bàn.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các đảng ủy trực thuộc; tổ chức đảng trong doanh nghiệp	Hướng dẫn/chuyên đề/mô hình; báo cáo đánh giá	Giai đoạn 2026-2030
9	Xây dựng, tuyên truyền hình ảnh người đảng viên khu vực kinh tế tư nhân thời kỳ mới; phát hiện, biểu dương, nhân rộng đảng viên, doanh nhân tiêu biểu.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể tỉnh; các đảng ủy trực thuộc	Tin, bài, chuyên đề, mô hình điển hình; hoạt động biểu dương	Thường xuyên
10	Tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp, người lao động; tổng hợp, xử lý hoặc kiến nghị giải quyết khó khăn, vướng mắc.	Đảng ủy UBND tỉnh và các cấp ủy cấp trên trực tiếp quản lý	UBND tỉnh; cơ quan quản lý nhà nước; Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể	Hội nghị/đối thoại; danh mục kiến nghị và kết quả xử lý	Hằng năm
11	Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu và bản đồ số tổ chức đảng, đảng viên trong khu vực kinh tế tư nhân; kết nối với các nền tảng số của Đảng theo quy định; thực hiện “nhập một lần, khai thác nhiều lần”.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy; Đảng ủy UBND tỉnh; các đảng ủy trực thuộc; cơ quan kỹ thuật liên quan	Cơ sở dữ liệu; bản đồ số; danh mục doanh nghiệp trọng điểm	Theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương

STT	Nhiệm vụ/đầu việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
12	Phát triển, củng cố tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên và các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; tạo nguồn, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng.	Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể tỉnh	Liên đoàn Lao động tỉnh; Tỉnh đoàn; các cấp ủy liên quan	Danh sách đoàn viên, hội viên ưu tú; tổ chức được thành lập/củng cố; báo cáo kết quả	Thường xuyên
13	Rà soát cơ chế, chính sách, điều kiện hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp; rà soát, hướng dẫn xây dựng quy chế phối hợp giữa tổ chức đảng với chủ doanh nghiệp, ban lãnh đạo doanh nghiệp.	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Đảng ủy MTTQ, các đoàn thể tỉnh; cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát; kiến nghị, đề xuất; quy chế phối hợp/văn bản hướng dẫn thuộc thẩm quyền	Năm 2027 và thường xuyên
14	Đưa nội dung thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW và Kế hoạch vào chương trình kiểm tra, giám sát; chú trọng chất lượng tổ chức đảng, tạo nguồn, phát triển, quản lý đảng viên và khắc phục hành chính hóa.	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan	Chương trình/kế hoạch; báo cáo/kết luận kiểm tra, giám sát	Hàng năm
15	Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo định kỳ và chuyên đề; tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW.	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Văn phòng Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc	Báo cáo hàng năm; báo cáo sơ kết, tổng kết	Báo cáo năm trước 20/12; sơ kết, tổng kết theo chỉ đạo